

KẾ HOẠCH HÀNH ĐỘNG

Thực hiện khâu đột phá “Đổi mới phương thức hoạt động Hội, trọng tâm là ứng dụng CNTT nhiệm kỳ 2022 - 2027” và “Hỗ trợ phụ nữ nâng cao năng lực, ứng dụng công nghệ thông tin, tiếp cận chính quyền số, kinh tế số, xã hội số nhiệm kỳ 2021 - 2026”

Thực hiện Nghị quyết Đại hội đại biểu PNTQ lần thứ XIII, Nghị quyết Đại hội đại biểu phụ nữ tỉnh Thanh Hóa lần thứ XVIII, Ban Chấp hành Hội LHPN tỉnh Thanh Hóa xây dựng Kế hoạch hành động thực hiện khâu đột phá “Đổi mới phương thức hoạt động Hội, trọng tâm là ứng dụng CNTT nhiệm kỳ 2022 - 2027” và “Hỗ trợ phụ nữ nâng cao năng lực, ứng dụng công nghệ thông tin, tiếp cận chính quyền số, kinh tế số, xã hội số nhiệm kỳ 2021 - 2026” như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Cụ thể hoá chủ trương, chính sách của Đảng, Nhà nước về ứng dụng công nghệ thông tin (CNTT), chuyển đổi số quốc gia vào thực hiện Nghị quyết Đại hội đại biểu PNTQ lần thứ XIII và Đại hội đại biểu phụ nữ tỉnh lần thứ XVIII, nhiệm kỳ 2021-2026.

2. Tạo sự chuyển biến mạnh mẽ về nhận thức và hành động của cán bộ Hội các cấp trong việc đẩy mạnh ứng dụng CNTT nhằm hướng tới chuyển đổi số trong các hoạt động Hội phù hợp với tình hình mới, góp phần đổi mới phương thức lãnh đạo, chỉ đạo, nâng cao chất lượng hoạt động của tổ chức Hội, thực hiện Chính quyền số, kinh tế số, xã hội số (gọi tắt là chuyển đổi số).

3. Chuẩn hóa, điện tử hóa quy trình xử lý văn bản trên môi trường mạng; tăng cường gửi, nhận văn bản, báo cáo điện tử, ký số văn bản trong hệ thống Hội; thực hiện số hóa hồ sơ, lưu trữ hồ sơ điện tử của cơ quan Hội LHPN tỉnh theo quy định.

4. Ứng dụng CNTT hướng tới chuyển đổi số phải được coi là nhiệm vụ trọng tâm, là giải pháp quan trọng để đổi mới phương thức hoạt động Hội. Lấy hội viên, phụ nữ làm trung tâm; cán bộ Hội các cấp làm nòng cốt trong chỉ đạo, thực hiện ứng dụng CNTT trong hoạt động Hội và hướng dẫn hội viên, phụ nữ tham gia chuyển đổi số.

5. Vận động, khuyến khích cán bộ, hội viên, phụ nữ học tập nâng cao trình độ, tích cực tham gia nghiên cứu, ứng dụng, chuyển giao tiến bộ khoa học kỹ thuật để thúc đẩy tăng năng suất lao động và hiệu quả công tác. Phát huy tiềm năng, sức sáng tạo của phụ nữ, nhất là phụ nữ lãnh đạo, quản lý, trí thức, doanh nhân, phụ nữ tài năng trên các lĩnh vực. Nâng cao chất lượng nguồn nhân lực nữ gắn với chuẩn

đầu ra, trang bị cho lao động nữ những kỹ năng, kiến thức và công nghệ mới, đáp ứng yêu cầu của thị trường lao động, phục vụ nhân lực cho các ngành kinh tế.

6. Các phần mềm, cơ sở dữ liệu của hệ thống Hội phải được thực hiện thống nhất từ trung ương tới cơ sở. Các cơ sở dữ liệu, nền tảng số của Hội phải đảm bảo tiêu chuẩn về công nghệ, liên thông với các cơ sở dữ liệu, nền tảng quốc gia.

7. Việc ứng dụng CNTT phải đảm bảo tuân thủ quy định, bảo đảm an ninh mạng, an toàn dữ liệu; các ứng dụng CNTT phải nâng cao hiệu lực, hiệu quả và tính tiện lợi trong quản lý, điều hành, thực hiện nhiệm vụ của các cấp Hội.

8. Hội LHPN cấp huyện cụ thể kế hoạch hành động của Hội LHPN tỉnh, chủ động tham mưu cấp uỷ chỉ đạo, phối hợp chính quyền và các đơn vị tạo điều kiện thuận lợi cho Hội thực hiện Kế hoạch đạt hiệu quả. Thường xuyên theo dõi, đôn đốc, kiểm tra, giám sát việc thực hiện để rút kinh nghiệm, phát hiện và giải quyết kịp thời các vấn đề mới phát sinh.

II. MỤC TIÊU VÀ CHỈ TIÊU CỤ THỂ

1. Mục tiêu chung

- Ứng dụng CNTT nhằm đổi mới căn bản, toàn diện công tác quản lý, điều hành của bộ máy Hội LHPN các cấp, hoạt động sản xuất kinh doanh, phát triển kinh tế, phương thức sống, làm việc của hội viên, phụ nữ trên môi trường mạng.

- Ứng dụng CNTT nâng cao hiệu quả thực hiện PTTĐ và nhiệm vụ trọng tâm công tác Hội; hỗ trợ hội viên, phụ nữ tiếp cận với các hình thức kinh doanh trên môi trường không gian mạng, tiếp cận chính quyền số, kinh tế số, xã hội số.

- Xây dựng đội ngũ cán bộ Hội có năng lực, có bản lĩnh chính trị, phẩm chất đạo đức, trình độ, tư duy đổi mới, có kỹ năng vận động phụ nữ, khả năng thích ứng với thực tiễn, nhất là khả năng thích ứng với môi trường số hiện nay; đáp ứng tiêu chuẩn cán bộ, yêu cầu công tác phụ nữ và hình ảnh tiêu biểu của người phụ nữ thời đại mới; nhiệt tình, tâm huyết, gần gũi, gần bó, trách nhiệm với phụ nữ; có ý chí, khát vọng vươn lên vì phong trào phụ nữ và vì sự phát triển của tỉnh nhà.

2. Chỉ tiêu cụ thể

2.1. Công tác quản lý, điều hành của Hội LHPN các cấp, tham gia Chính quyền số

*** Đến hết năm 2026**

- 100% Chủ tịch Hội LHPN cấp huyện, xã nhận thức sâu sắc về ứng dụng CNTT và chuyển đổi số để chỉ đạo thực hiện chuyển đổi số tại đơn vị mình. 100% cán bộ Hội các cấp được tập huấn và sử dụng thành thạo phần mềm quản lý cán bộ, hội viên phụ nữ và phần mềm báo cáo thống kê, tổng hợp. Hội viên, phụ nữ được cung cấp thông tin, nâng cao nhận thức về đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước về chuyển đổi số trên các phương tiện truyền thông, mạng xã hội.

- 100% Hội LHPN các cấp tổ chức triển khai và được hướng dẫn thực hiện khâu đột phá “*Hỗ trợ phụ nữ nâng cao năng lực, ứng dụng công nghệ thông tin, tiếp cận chính quyền số, kinh tế số, xã hội số*” giai đoạn 2021 - 2026.

- Ít nhất 30% hoạt động truyền thông, 70% tài liệu truyền thông của các cấp Hội được số hoá, truyền thông trên Cổng thông tin điện tử Hội LHPN Thanh Hoá và các nền tảng số của Hội.

- 100% Hội LHPN các cấp có kiến thức, kỹ năng quản lý fanpage, tuyên truyền, phổ biến thông tin hoạt động Hội trên nền tảng mạng xã hội đảm bảo an toàn, đúng quy định.

- Vận hành có hiệu quả Cổng thông tin điện tử Hội LHPN Thanh Hoá, kết nối với Cổng thông tin điện tử Trung ương Hội LHPN Việt Nam, Báo Phụ nữ Việt Nam điện tử và Cổng thông tin điện tử tỉnh Thanh Hoá.

- 100% Hội Liên hiệp Phụ nữ huyện/thị/thành phố vận hành hiệu quả trang thông tin điện tử/Website của Hội; kết nối với Cổng thông tin điện tử Hội LHPN tỉnh, Cổng thông tin điện tử địa phương.

- 100% cơ quan Hội LHPN các cấp sử dụng phần mềm quản lý văn bản liên thông với trực văn bản quốc gia.

- 100% văn bản do Hội LHPN tỉnh; 80% văn bản do cấp huyện ban hành được ký số, phát hành điện tử qua trực liên thông văn bản quốc gia (trừ văn bản thuộc phạm vi bí mật theo quy định). 100% văn bản đến Trung ương Hội, đến Hội LHPN tỉnh; 90% văn bản đến Hội LHPN cấp huyện và 70% văn bản đến Hội LHPN cơ sở được xử lý trên môi trường mạng.

- 100% tổ chức Hội các cấp thực thiện công tác báo cáo qua phần mềm.

- 100% cán bộ nữ, cán bộ Hội cấp tỉnh, huyện, cơ sở; hội viên địa bàn dân cư, thành viên phụ nữ các mô hình hoạt động Hội được quản lý, theo dõi trên phần mềm quản lý cán bộ, hội viên của Hội.

- 80% hồ sơ công việc, hồ sơ chuyên lưu trữ của cơ quan chuyên trách Hội LHPN tỉnh được xử lý trên môi trường mạng; 70% Hội Liên hiệp Phụ nữ cấp huyện, 50% Hội Liên hiệp phụ nữ cơ sở xử lý hồ sơ công việc, hồ sơ tài liệu lưu trữ trên môi trường mạng.

- 100% cán bộ lãnh đạo, cán bộ công chức Hội LHPN tỉnh, huyện hàng năm được tham gia đào tạo, bồi dưỡng, tập huấn, cập nhật kiến thức về chuyển đổi số, kỹ năng số, công nghệ số.

- 100% cán bộ truyền trách Hội LHPN các cấp được trang bị máy vi tính có kết nối mạng Internet băng rộng cáp quang tại trụ sở làm việc.

- 100% chi hội trưởng được tập huấn nghiệp vụ công tác Hội; 100% Trưởng, Phó ban cấp tỉnh, Chủ tịch, Phó Chủ tịch Hội cấp huyện, Chủ tịch Hội cấp xã có trình độ chuyên môn đại học trở lên; lí luận chính trị từ trung cấp trở lên.

2.2. Hỗ trợ hội viên, phụ nữ tham gia kinh tế số, xã hội số

** Hàng năm:*

- 16.000 hội viên, phụ nữ, trong đó có 30% hội viên, phụ nữ sinh sống ở vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi được tuyên truyền, hướng dẫn, tiếp cận các nền tảng số, công nghệ số, thương mại điện tử, dịch vụ công trực tuyến.

- Ít nhất 4.000 hội viên, phụ nữ, trong đó có 30% là hội viên, phụ nữ sinh sống ở vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi; 50% các chủ thể OCOP là phụ nữ được hỗ trợ kiến thức, kỹ năng tham gia, ứng dụng các nền tảng số, sàn thương mại điện tử và sản xuất, kinh doanh. 70% thành viên Tổ chức tài chính vi mô Tỉnh thương (TYM), 20% khách hàng tài chính vi mô do các cấp Hội quản lý được hỗ trợ kiến thức, kỹ năng sử dụng thiết bị thông minh, giao dịch điện tử và sử dụng nền tảng xã hội trong hoạt phát triển kinh tế và quản lý tài chính.

** Năm 2023:*

- Thí điểm sử dụng Thẻ hội viên thông minh trên nền tảng ứng dụng cho hội viên, phụ nữ trên điện thoại di động (nếu trung ương lựa chọn).

** Đến năm 2026*

- 100% cơ sở Hội nơi có “Tổ công nghệ số cộng đồng”¹, có cán bộ Hội tham gia vào Tổ.

- 60% hội viên phụ nữ sử dụng Thẻ hội viên thông minh tham gia các mô hình hoạt động Hội thông qua ứng dụng trên thiết bị di động.

- 100% cán bộ Hội LHPN cấp tỉnh, huyện và 90% cán bộ Hội LHPN cấp cơ sở sử dụng mạng di động 4G/5G và điện thoại di động thông minh.

2.3. Bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của hội viên, phụ nữ

** Hàng năm:*

- 100% vụ việc liên quan tới phụ nữ phản ánh qua Cổng/trang thông tin điện tử của các cấp Hội được tư vấn hoặc hỗ trợ giải quyết.

- Hội LHPN tỉnh và 100% Hội LHPN huyện/thị/thành phố có các hình thức lấy ý kiến, nắm bắt tình hình hội viên, phụ nữ qua các nền tảng số phù hợp.

** Đến năm 2026:*

- 100% dữ liệu đơn thư, tư vấn pháp lý liên quan tới phụ nữ do Hội tham gia giải quyết được quản lý, xử lý, khai thác trên phần mềm.

III. NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP

1. Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, nâng cao nhận thức, năng lực về ứng dụng CNTT, chuyển đổi số cho cán bộ, hội viên, phụ nữ

¹ Tổ được thành lập theo văn bản số 793/BTTTT-THH ngày 05/3/2022 của Bộ Thông tin và Truyền thông hướng dẫn thí điểm triển khai Tổ công nghệ số cộng đồng tại các địa phương

- Cán bộ Hội, trọng tâm là người đứng đầu gương mẫu trong nâng cao nhận thức, đổi mới phương thức, quyết liệt ứng dụng CNTT trong giải quyết công việc và tuyên truyền cho hội viên, phụ nữ tham gia chuyển đổi số.

- Tổ chức tuyên truyền sâu rộng, thường xuyên và có hệ thống bằng nhiều hình thức phong phú, đa dạng phù hợp với tình hình thực tế tại địa phương, đơn vị giúp cán bộ, hội viên, phụ nữ nâng cao nhận thức về ý nghĩa, tầm quan trọng của CNTT và chuyển đổi số giai đoạn hiện nay; tận dụng tối đa các nền tảng mạng xã hội, trang Fanpage, cuốn Thông tin phụ nữ Thanh Hóa, Cổng thông tin điện tử Hội LHPN tỉnh Thanh Hóa... để thực hiện công tác truyền thông, tập huấn, phổ biến kiến thức, tổ chức các cuộc thi, tổ chức các hoạt động Hội trên không gian mạng.

- Cán bộ Hội phụ nữ cơ sở chủ động, tích cực tham gia vào “*Tổ Công nghệ số cộng đồng*”, trực tiếp hỗ trợ hội viên, phụ nữ tiếp cận với các giao dịch điện tử, mua bán trực tuyến, tham gia sàn giao dịch nông sản, dịch vụ công, các nền tảng số phục vụ sản xuất kinh doanh, nền tảng xã hội số và các hoạt động của Hội trên không gian mạng.

- Đưa nội dung nâng cao năng lực, kỹ năng ứng dụng CNTT, chuyển đổi số, an toàn thông tin, an ninh mạng, bảo vệ tính riêng tư cá nhân trên không gian mạng... cho cán bộ Hội vào chương trình đào tạo nghiệp vụ Hội hằng năm.

- Đầu tư, nâng cấp máy tính, hệ thống mạng LAN, mạng Internet băng rộng cáp quang... cho cán bộ Hội cấp tỉnh, huyện đảm bảo hoạt động ứng dụng CNTT, chuyển đổi số trong triển khai, thực hiện nhiệm vụ được giao.

2. Tăng cường công tác lãnh đạo, chỉ đạo ứng dụng CNTT, chuyển đổi số trong toàn hệ thống Hội

- Thống nhất, quyết liệt thực hiện phần mềm quản lý cán bộ, hội viên, phần mềm tổng hợp báo cáo thống kê trong toàn hệ thống Hội; thực hiện công tác điều hành, gửi - nhận - xử lý văn bản điện tử đúng quy định trên môi trường mạng, thực hiện số hóa hồ sơ, lưu trữ hồ sơ điện tử của cơ quan Hội LHPN tỉnh theo quy định; tổ chức các hoạt động Hội trên Internet và các nền tảng số của Hội từ Trung ương đến cơ sở.

- Rà soát, hoàn thiện các quy chế, quy định về ứng dụng CNTT trong quy chế làm việc trong cơ quan chuyên trách Hội các cấp để đảm bảo đồng bộ trong việc quản lý, khai thác, sử dụng các phần mềm tác nghiệp, dữ liệu số, trang thiết bị CNTT và hạ tầng số, đáp ứng yêu cầu ứng dụng CNTT và chuyển đổi số của Hội.

- Đào tạo, bố trí cán bộ có năng lực, đúng chuyên môn để tham mưu, tổ chức thực hiện nhiệm vụ ứng dụng CNTT. Tập huấn cho cán bộ Hội các cấp kỹ năng ứng dụng CNTT để hỗ trợ hội viên, phụ nữ sử dụng các thiết bị thông minh, tham gia thực hiện các dịch vụ công, nền tảng kinh tế số, xã hội số an toàn.

3. Tăng cường công tác tham mưu, phối hợp, vận động nguồn lực để thực hiện ứng dụng CNTT, chuyển đổi số trong hệ thống Hội

- Xây dựng Kế hoạch thực hiện Đề án ứng dụng CNTT, chuyển đổi số trong hệ thống Hội.

- Tăng cường phối hợp, tranh thủ sự hỗ trợ của các đơn vị hợp tác với Hội để xây dựng ứng dụng, phần mềm cho hội viên phụ nữ, tham gia thực hiện thẻ hội viên thông minh và xã hội hoá các hoạt động ứng dụng CNTT, chuyển đổi số của Hội.

- Chủ động tham mưu cấp uỷ cho chủ trương ban hành chương trình, kế hoạch thực hiện ứng dụng CNTT, chuyển đổi số của Hội để đảm bảo thực hiện hiệu quả khâu đột phá. Trong đó có nội dung trang bị máy tính, đường truyền Internet dùng riêng cho Hội LHPN các cấp, thực hiện đồng bộ ứng dụng CNTT trong hệ thống Hội từ Trung ương đến cơ sở.

- Đề xuất UBND các cấp hỗ trợ kinh phí ứng dụng CNTT của Hội; phần mềm quản lý văn bản điện tử, cấp chữ ký số, cấp mã định danh điện tử để Hội LHPN các cấp thực hiện gửi - nhận văn bản qua trực liên thông văn bản quốc gia, tham gia chính phủ số; duy trì hiệu quả Cổng thông tin điện tử Hội LHPN tỉnh Thanh Hoá.

- Chỉ đạo, hướng dẫn cơ sở Hội tăng cường phối hợp, tham gia vào Tổ Công nghệ số cộng đồng của địa phương để hỗ trợ nâng cao năng lực tiếp cận với thông tin số, chuyển đổi số cho hội viên, phụ nữ.

- Tăng cường phối hợp, tranh thủ sự hỗ trợ của các tổ chức khác để vận động nguồn lực thực hiện các hoạt động ứng dụng CNTT, chuyển đổi số.

4. Nâng cấp Cổng thông tin điện tử, các nền tảng công nghệ, hệ thống dữ liệu; tăng cường sử dụng các nền tảng mạng xã hội trong tổ chức các hoạt động Hội

- Nâng cấp và phát huy hiệu quả Cổng thông tin điện tử Hội phụ nữ Thanh Hóa, fanpage của Hội LHPN các cấp đáp ứng nhu cầu thông tin, yêu cầu tương tác của người xem; tích cực tổ chức, truyền thông các hoạt động Hội trên Cổng thông tin điện tử, fanpage và các nền tảng xã hội đảm bảo nội dung phong phú, đúng quy định và phù hợp với các đối tượng hội viên, phụ nữ.

- Phát huy hiệu quả Góc tư vấn pháp luật trên Cổng thông tin điện tử Hội LHPN Thanh Hoá, Trang thông tin điện tử phổ biến giáo dục pháp luật Hội LHPN tỉnh; ứng dụng CNTT trong giải quyết đơn thư, tư vấn pháp lý, quản lý công tác tham gia giải quyết các vụ việc liên quan tới phụ nữ.

- Xây dựng hệ thống thư điện tử công vụ của cơ quan chuyên trách Hội các cấp.

- Triển khai thực hiện ứng dụng (App) Phụ nữ trên thiết bị di động để kết nối Tổ chức Hội với hội viên, phụ nữ; tương tác tự động với hội viên, phụ nữ trên môi trường mạng.

5. Ứng dụng CNTT trong hoạt động hỗ trợ phụ nữ tham gia kinh tế số

- Hỗ trợ phát triển thương mại điện tử:

+ Phối hợp cùng với Hiệp hội doanh nhân nữ tổ chức kết nối giữa doanh nghiệp thương mại điện tử với các doanh nghiệp sản xuất, Hợp tác xã, Tổ hợp tác, hộ kinh doanh cá thể do phụ nữ quản lý tạo thành các chuỗi liên kết từ sản xuất đến tiêu dùng.

+ Đào tạo, tập huấn, bồi dưỡng kiến thức về kỹ năng ứng dụng thương mại điện tử cho phụ nữ là chủ doanh nghiệp, quản lý, hợp tác xã, chủ hộ kinh doanh trên địa bàn tỉnh. Cảnh báo về các hành vi lợi dụng internet, thương mại điện tử để lừa đảo, kinh doanh trá hình và các hành vi vi phạm pháp luật khác. Phối hợp hỗ trợ phụ nữ tiếp cận điện thoại thông minh được trợ giá hoặc trả góp lãi suất thấp tại địa phương, đơn vị.

+ Phối hợp với Sở Công Thương, Sở NN&PTNT, VCCI Thanh Hóa hỗ trợ các doanh nghiệp nữ, hợp tác xã, hộ kinh doanh cá thể do phụ nữ quản lý tham gia sàn giao dịch điện tử nông sản Thanh Hóa (<https://nongsanantoanthanhhoa.vn>); sàn giao dịch thương mại điện tử (<https://www.vietsale.vn>).

+ Ưu tiên sử dụng các sản phẩm và dịch vụ công nghệ thông tin thương hiệu Việt Nam, được tạo ra ở trong nước.

- Phối hợp với Hiệp hội doanh nhân nữ tổ chức các hoạt động thúc đẩy chuyển đổi số trong các doanh nghiệp do phụ nữ quản lý:

+ Nâng cao nhận thức của cán bộ Hội, hội viên, phụ nữ về tầm quan trọng của kinh tế số trong bối cảnh cách mạng công nghiệp lần thứ tư và đại dịch Covid-19. Tuyên truyền về lợi ích tham gia kinh tế số như tạo cơ hội cho người tiêu dùng mua sắm toàn cầu, cơ hội cho doanh nghiệp mở rộng thị trường, giảm chi phí kinh doanh, quảng bá sản phẩm...

+ Triển khai các hoạt động hỗ trợ các doanh nghiệp nữ, hợp tác xã, tổ hợp tác, các hộ kinh doanh cá thể tăng cường ứng dụng CNTT trong quản lý nguồn nhân lực, quản lý lao động; chuyển đổi hình thức cung cấp sản phẩm, dịch vụ trên nền tảng số thông qua livestream bán hàng trên trang Facebook, Fanpage cá nhân và các trang thương mại điện tử như: Shopee, Lazada, Sendo, Amazon, Tiki...

+ Tư vấn, hỗ trợ các doanh nghiệp thay đổi quy trình sản xuất, tăng cường ứng dụng các giải pháp công nghệ hiện đại, sáng tạo các mô hình sản xuất mới phù hợp, hiệu quả.

+ Hỗ trợ các doanh nghiệp nữ đánh giá lại phương thức sản xuất, kinh doanh, đánh giá lại chuỗi giá trị, mô hình kết nối với khách hàng để chuyển đổi sang phương thức sản xuất kinh doanh mới hiệu quả.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Hội LHPN tỉnh

- Xây dựng kế hoạch hành động, triển khai, hướng dẫn các đơn vị thực hiện khâu đột phá số 01 đạt mục tiêu đề ra.

- Tham mưu, đề xuất với Tỉnh ủy, HĐND, UBND tỉnh, các Sở, ngành liên quan quan tâm, xây dựng quy chế, quy định, tạo điều kiện hỗ trợ Hội trong việc ứng dụng CNTT, chuyển đổi số.

- Văn phòng và các ban chuyên môn Hội LHPN tỉnh căn cứ chức năng, nhiệm vụ để chủ động triển khai kế hoạch hành động gắn với việc thực hiện nhiệm vụ chính trị được giao.

- Giao Văn phòng Hội LHPN tỉnh trực tiếp tham mưu cho Ban Thường vụ Hội LHPN tỉnh theo dõi, kiểm tra, đôn đốc việc tổ chức thực hiện kế hoạch; sơ kết, đánh giá việc thực hiện kế hoạch; giám sát, hỗ trợ cho Hội LHPN các huyện/thị/thành phố.

2. Hội LHPN 27 huyện, thị, thành phố và đơn vị trực thuộc

- Chủ tịch Hội LHPN các huyện/thị/thành phố, đơn vị có trách nhiệm chỉ đạo, hướng dẫn và chịu trách nhiệm triển khai thực hiện Kế hoạch hành động tại địa phương, đơn vị mình phụ trách; tham mưu, đề xuất với cấp ủy, chính quyền địa phương, đơn vị quan tâm, xây dựng quy chế, quy định, tạo điều kiện hỗ trợ việc ứng dụng CNTT, chuyển đổi số của Hội.

- Căn cứ kế hoạch hành động của Ban Chấp hành Hội LHPN tỉnh; căn cứ vào tình hình thực tế của địa phương, đơn vị xây dựng kế hoạch thực hiện đạt kết quả đề ra. Chủ động vận động nguồn lực, phối hợp với các phòng, ban, đoàn thể, doanh nghiệp để thực hiện kế hoạch. Kế hoạch hành động của đơn vị gửi về Ban Thường vụ Hội LHPN tỉnh qua Văn phòng để theo dõi và chỉ đạo.

- Thường xuyên kiểm tra, giám sát việc thực hiện Kế hoạch và báo cáo kết quả hoạt động về Ban Thường vụ Hội LHPN tỉnh qua Văn phòng gắn với báo cáo định kỳ 6 tháng, năm. Trong quá trình triển khai thực hiện, liên hệ với Văn phòng Hội LHPN tỉnh để kịp thời tháo gỡ khó khăn, vướng mắc phát sinh.

Nơi nhận:

- Thường vụ Tỉnh ủy (b/c);
- Đoàn Chủ tịch TW Hội (b/c);
- Văn phòng TW Hội (b/c);
- Ban Tổ chức, Ban Dân vận Tỉnh ủy (b/c);
- Ủy viên BCH Hội LHPN tỉnh;
- Hội LHPN các huyện thị, thành phố, đơn vị trực thuộc;
- Các ban chuyên môn;
- Lưu: VT, VP(2).

TM. BAN CHẤP HÀNH
CHỦ TỊCH



Ngô Thị Hồng Hảo